TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2023/QĐST-KDTM	*H, ngày 31 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 01/2023/TLST-KDTM, ngày 16 tháng 02 năm 2023 về việc *"Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản"*.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH TM & Sản xuất Q; Địa chỉ: Lô E2/1 Khu dân cư X - Y, xã W, huyện J, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Thanh H1 – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1961. Địa chỉ: 161/13- Nguyễn Hội, khu phố 1, phường R, thành phố I, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: Công ty TNHH TM Đầu tư xây dựng V; Địa chỉ: Thôn Phú Hưng, xã Hàm Mỹ, huện H, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quốc V2, sinh năm 1980; Địa chỉ khu phố 3, phường R, thành phố I, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Phạm Thị Thanh T, sinh năm 1982. Địa chỉ: Thôn C, xã L, thành phố I, tỉnh Bình Thuận.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về yêu cầu trả tiền: Công ty TNHH TM & Sản xuất Q, đại diện theo uỷ quyền là ông Nguyễn Văn K và Công ty TNHH Đầu tư xây dựng Bảo Vy, đại diện theo uỷ quyền là bà Phạm Thị Thanh T thoả thuận: Công ty TNHH Đầu tư xây dựng V trả Công ty TNHH TM & Sản xuất Q số tiền 1.030.655.430 đồng *(Một tỷ không trăm ba mươi triệu sáu trăm năm mươi lăm nghìn bốn trăm ba mươi đồng*); trong đó số tiền còn nợ gốc là: 962.330.000 đồng và lãi suất từ ngày 01/11/2022 đến ngày 23/3/2023 số tiền 68.325.430 đồng và Công ty TNHH TM Đầu tư xây dựng V tiếp

tục phải trả Công ty TNHH TM & Sản xuất Q lãi suất theo hợp đồng hai bên đã ký kết là 1,5%/tháng kể từ ngày 24/3/2023 đến khi trả dứt điểm số nợ).

Kể từ ngày 24/3/2023, Công ty TNHH TM Đầu tư xây dựng V tiếp tục trả khoản tiền lãi phát sinh trên nợ gốc trong hạn cho đến khi trả hết nợ theo mức lãi suất đã thoả thuận là 1,5%/tháng (Theo Hợp đồng số 44/2022/HĐMB/QT-VCC, ngày 11/3/2022) được ký giữa Công ty TNHH TM & Sản xuất Q với Công ty TNHH TM Đầu tư xây dựng V.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về án phí: Công ty TNHH TM Đầu tư xây dựng V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 21.459.831 đồng (bằng chữ: *Hai mươi mốt triệu bốn trăm năm mươi chín nghìn tám trăm ba mươi mốt đồng*).

Công ty TNHH TM & Sản xuất Q không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả Công ty TNHH TM & Sản xuất Q số tiền 21.700.000 đồng (bằng chữ: *Hai mươi mốt triệu bảy trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã thu theo biên lai số 0013646 ngày 13 tháng 02 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Nguyên Kim